TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐCNTTLH	*Kiến An, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đỗ Hữu V và chị Đào Thị N,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đỗ Hữu V và chị Đào Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Đỗ Hữu Vinh, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 104 B5 Chung cư B, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Đào Thị N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 104 B5 Chung cư B, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Hữu V và chị Đào Thị N thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Anh Đỗ Hữu V và chị Đào Thị N xác nhận có 03 con chung là Đỗ Ngọc Khánh N sinh ngày 06/6/2007, Đỗ Ngọc Khánh T sinh ngày 03/5/2012 và Đỗ Hải Đ, sinh ngày 16/01/2014. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cả 03 con

chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Hữu V cấp dưỡng nuôi con cho chị Đào Thị N với số tiền là 2.000.000 đồng/tháng/con (hai triệu đồng trên một tháng trên một con) kể từ tháng 01/2024 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị N cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh V phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

(3). Về tài sản chung và công nợ: Anh Đỗ Hữu V và chị Đào Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND xã C, huyện V, TP. Hải Phòng (GCNKH số 2006/50, ngày 29/12/2006);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình